

ngày 20./10

à tên:

**ĐỀ THI LÂM SÀNG SINH VIÊN Y3-ĐỢT 1
tại BV ĐẠI HỌC Y DƯỢC**

ngày...../12/2016

đề không phù hợp trình độ các bạn trừ Thủy -> Không làm

Câu 1. Trong bệnh án, nội dung của phần lý do nhập viện là. **Chọn câu đúng**

- A. Tiền căn bệnh chính của bệnh nhân
- B. Triệu chứng thực thể có giá trị chẩn đoán bệnh
- C. Triệu chứng cơ năng chính đưa bệnh nhân đến bệnh viện
- D. Chẩn đoán chuyển viện của tuyến trước
- E. Không phải các nội dung trên

Câu 2.

Bệnh nhân nam, 59 tuổi, làm thợ hồ

Địa chỉ: Biên Hòa, Đồng Nai

Cách nhập viện 7 ngày bệnh nhân đau bụng âm ỉ vùng thượng vị, đau không lan, mức độ đau vừa phải, bệnh nhân vẫn có thể làm việc và sinh hoạt bình thường. Đau bụng kèm với đi tiêu phân máu đỏ bầm 1 lần, sau khi đi tiêu bệnh nhân cảm thấy choáng váng và rất mệt. Sau đó 1 ngày, đau bụng vùng thượng vị vẫn âm ỉ không dứt. Bệnh nhân cảm thấy chán ăn, không muốn ăn uống gì. Bệnh nhân có mua thuốc đau bụng không rõ loại để uống nhưng không làm giảm đau bụng bao nhiêu. Lúc này bệnh nhân đi tiêu phân đen sệt, rất tanh.

Bệnh kéo dài đến sáng ngày nhập viện bệnh nhân cảm giác người sốt lạnh run, đau bụng ngày càng nhiều làm bệnh nhân không dám cử động mạnh nên nhập viện.

Trong quá trình bệnh nhân không sụt cân, không nôn ói, không khó thở

Lý do nhập viện của bệnh nhân là gì. **Chọn câu đúng**

- A. Chảy máu tiêu hóa trên
- B. Tiêu phân máu đỏ bầm
- C. Tiêu phân đen
- D. Đau bụng
- E. Sốt

Câu 3.

Tiền sử

Nhiều lần đi tiêu phân đen trước đây nhưng không đi khám bệnh

Không bị Tăng huyết áp, Đái tháo đường

Chưa mổ vùng bụng lần nào

Thường xuyên dùng rượu, hút thuốc lá 2 gói/ ngày trong 30 năm

Khám lâm sàng (20g50 ngày 17/11/2015)

HƯỚNG DẪN: CHỌN CÂU ĐÚNG NHẤT

Chọn

(A)

(chỉ được chọn 1 lần)

Bệnh nhân tỉnh táo, tiếp xúc tốt, thể trạng gầy. Da niêm nhạt. Mạch quay rõ. M: 110 l/phút. HA: 100/70 mmHg. T= 38^o5C, môi khô, lưỡi đỏ
 Khám bụng: Bụng xẹp, không di động theo nhịp thở. Không sọc. Không dấu rắn bò hay dấu quai ruột nổi.
 Ấn đau khắp bụng, bụng gồng cứng như gỗ, không khám nhiều được.

Liệt kê 5 triệu chứng cơ năng của bệnh nhân này. **Điền khuyết**

- A.
- B.
- C.
- D.
- E.

Câu 4. Liệt kê 5 triệu chứng thực thể của bệnh nhân này. **Điền khuyết**

- A.
- B.
- C.
- D.
- E.

Câu 5. Liệt kê 5 vấn đề (đặt vấn đề) của bệnh nhân này. **Điền khuyết**

- A.
- B.
- C.
- D.
- E.

Câu 6. Nhận định nào sau đây **SAI** khi làm bệnh án ngoại khoa:

- A. Phải luôn có đầy đủ thông tin bệnh nhân
- B. Bệnh sử phải làm từ lúc khởi bệnh đến lúc bệnh nhân nhập viện hoặc lúc khám bệnh
- C. Tiền căn phẫu thuật trước đó phải được khai thác kĩ
- D. Tiền căn bệnh lý nội khoa không cần chú trọng
- E. Phải khám một cách có hệ thống

Câu 7. Nguyên tắc khám bụng-SỜ BỤNG. Chọn câu sai

- A. Sờ từ vùng không đau đến vùng đau
- B. Sờ từ thấp đến cao, từ trái sang phải
- C. Sờ theo hình nang hoa
- D. Sờ nhẹ nhàng không được gây đau cho bệnh nhân
- E. Sờ nông trước sờ sâu sau

Câu 8. Bệnh nhân nam, 35 tuổi, 8 tháng nay thỉnh thoảng đau cơn vùng thượng vị - hạ sườn phải. Khám: không sốt, bụng mềm, ấn vùng hạ sườn phải không đau. Siêu âm: túi mật không căng, vách mỏng, có sỏi đường kính 1cm. Chẩn đoán phù hợp nhất là: **Chọn câu đúng**

- A. Viêm túi mật cấp do sỏi

- B. Viêm túi mật mạn do sỏi
- C. Sỏi túi mật không triệu chứng
- D. Sỏi túi mật có triệu chứng

Câu 9. Bệnh nhân nữ, 42 tuổi, vào viện vì đau hạ sườn phải từng cơn 2 ngày nay. Tiền căn: Đã có 2 lần đau tương tự. Khám: bệnh nhân sốt 38,5°C, vàng da, ấn đau nhiều vùng thượng vị - hạ sườn phải. Chẩn đoán phù hợp nhất là: **Chọn câu đúng**

- A. Viêm túi mật cấp do sỏi
- B. Viêm túi mật mạn do sỏi
- C. Viêm đường mật do sỏi ống mật chủ
- D. Viêm tụy cấp

Câu 10. Bệnh nhân nam, 37 tuổi, đột ngột đau dữ dội vùng thượng vị, sau lan khắp bụng. Khám: bệnh nhân nằm im, không dám cử động, bụng gồng cứng như gỗ. Cận lâm sàng được chọn đầu tiên để giúp chẩn đoán là: **Chọn câu đúng**

- A. Siêu âm bụng
- B. X quang bụng đứng không sửa soạn
- C. X quang dạ dày tá tràng cản quang
- D. CT bụng

Câu 11. Hẹp môn vị, triệu chứng đau có đặc điểm: **Chọn câu đúng**

- A. Đau liên tục, đau tăng sau nôn
- B. Đau liên tục, đau giảm sau nôn
- C. Đau cơn, đau tăng sau nôn
- D. Đau cơn, đau giảm sau nôn

Câu 12. Bệnh nhân nữ, 42 tuổi, 1 tháng nay thường mót rặn, đi tiêu nhiều lần trong ngày, chỉ ra nhầy nhớt và ít máu bầm. Chẩn đoán phù hợp nhất là: **Chọn câu đúng**

- A. Ung thư trực tràng
- B. Ung thư đại tràng ngang
- C. Ung thư manh tràng
- D. Ung thư cổ tử cung

Câu 13. Dấu hiệu giúp chẩn đoán vàng da tắc mật là

- A. Niêm mạc dưới lưỡi vàng.
- B. Tiểu vàng sậm.
- C. Túi mật to, đau.
- D. Phân bạc màu
- E. Foam test (+).

Câu 14. Một bệnh nhân nam, 70t, đau thượng vị đột ngột trong vòng 30ph rồi ngất
Tình trạng lúc nhập viện (sau lúc khởi phát đau 30ph): HA 80/60mmHg, M 100l/ph
(không đều), tiếp xúc chậm. Đau bụng thượng vị có giảm. Nguyên nhân nào cần phải nghĩ ngay khi tiếp cận bệnh nhân này?

- A. Viêm ruột thừa cấp
- B. Áp xe gan
- C. Viêm túi mật cấp

- D. Thủng dạ dày
- E. Nhồi máu cơ tim cấp

Câu 15. Dấu hiệu nào sau đây giúp phân biệt tắc ruột cơ học và liệt ruột. **Chọn câu đúng**

- A. Dấu quai ruột nổi
- B. Dấu rắn bò
- C. Chướng bụng
- D. Nôn ói
- E. Bí trung đại tiện

Câu 16. Bệnh nhân nam 24 tuổi, vào viện vì đau bụng

Cách nhập viện 48h, đầu tiên bệnh nhân đau bụng thượng vị, sau đó đau khu trú ở hố chậu phải, đau âm ỉ liên tục, tăng dần, không sốt. Khám lâm sàng : bệnh tỉnh, tiếp xúc tốt, sốt 38°C, ấn đau khắp bụng bên phải nhiều hơn bên trái, đề kháng khắp bụng (+). Chẩn đoán lúc này theo bạn là :

- A. Thủng dạ dày
- B. Viêm ruột thừa cấp
- C. Áp xe ruột thừa
- D. Viêm phúc mạc khu trú do viêm ruột thừa
- E. Viêm phúc mạc toàn thể do viêm ruột thừa

Câu 17. Điều nào sau đây **SAI** khi nói về đau quặn bụng

- A. Tạng tổn thương ở vị trí nào thì đau vị trí đó
- B. Là đau bụng liên quan đến co thắt tạng rỗng
- C. Có thể gặp trong cơn đau quặn mật, tắc ruột...
- D. Thường đáp ứng với thuốc giảm co thắt
- E. Liên quan đến thần kinh tạng

Câu 18. Bệnh nhân nam 46 tuổi vào viện vì đau bụng 1 tuần nay, lúc đầu đau từng cơn, sau đau liên tục. 2 ngày nay không trung, đại tiện được. Khám thấy bụng chướng căng, ấn không thấy điểm đau rõ. Thăm hậu môn trực tràng không thấy u. Bệnh nhân chưa mổ lần nào. Chẩn đoán được nghĩ nhất ở bệnh nhân này là. **Chọn câu đúng**

- A. Thoát vị bịt.
- B. Tắc ruột do dính.
- C. Tắc ruột do K đại tràng (T).
- D. Viêm phúc mạc ruột thừa.
- E. Viêm tụy cấp.

Câu 19. XQ bụng đứng không sửa soạn thấy có nhiều mực nước hơi ruột non, ruột non giãn to. Có một mực nước hơi đại tràng ở vùng hố chậu (T). Cận lâm sàng cần làm thêm để chẩn đoán là. **Chọn câu đúng**

- A. Siêu âm bụng.
- B. Chụp đại tràng cản quang cấp cứu.
- C. Chụp transit ruột non.
- D. Nội soi khung đại tràng.
- E. Chụp CT scan bụng có cản quang.

Câu 20. Bệnh nhân nam, 30 tuổi, vào viện vì đau bụng từng cơn quanh rốn cách nhập viện 6 giờ, đau ngày tăng dần. Khám ghi nhận bụng chướng nhẹ, ấn không có điểm đau rõ. Bệnh nhân này được mổ viêm phúc mạc ruột thừa các đây 3 năm và đã có 3 lần đau tương tự nhưng điều trị nội thì khỏi. Chẩn đoán nào được nghĩ đến đầu tiên ở bệnh nhân này. **Chọn câu đúng**

- A. Viêm ruột thừa.
- B. Tắc ruột do u đại tràng (T).
- C. Tắc ruột do dính.
- D. Viêm tụy cấp.
- E. Thủng dạ dày- tá tràng.

Câu 21. Cận lâm sàng cần làm trước tiên ở bệnh nhân này là. **Chọn câu đúng**

- A. Công thức máu.
- B. XQ ngực thẳng.
- C. Amylase máu.
- D. XQ bụng nằm.
- E. XQ bụng đứng không sửa soạn.

Câu 22. U quanh bóng Vater bao gồm những bệnh nào. **Điền khuyết**

- A.
- B.
- C.
- D.

Câu 23. U Klatskin gây vàng da loại nào. **Chọn câu đúng**

- A. Vàng da trước gan
- B. Vàng da tại gan
- C. Vàng da sau gan
- D. Không gây vàng da

Câu 24. Bệnh nào sau đây gây vàng da sau gan

- A. Dùng nhiều thực phẩm chứa Lycopene hoặc carotene
- B. Tán huyết
- C. Ung thư dạ dày giai đoạn tiến xa
- D. Hội chứng Gilbert
- E. Thiếu men Glucuronyl transferase

Câu 25. Một bệnh nhân nhập viện vì chướng bụng, nôn ói, bí trung đại tiện 2 ngày. Cần làm gì để phân biệt tắc ruột hay liệt ruột trên BN này? **Chọn câu đúng**

- A. Khám hậu môn trực tràng
- B. Khám dấu quai ruột nổi
- C. Đặt ống thông mũi dạ dày
- D. Sờ bụng tìm điểm đau

E. Nghe tiếng ruột

Câu 26. Trĩ sa và tự thụt vào. **Chọn câu đúng**

- A. Trĩ hở hợp
- B. Trĩ độ 1
- C. Trĩ độ 2
- D. Trĩ độ 3
- E. Trĩ độ 4

Câu 27. Những phương pháp nào sau đây được sử dụng để dẫn lưu đường mật? chọn câu SAI

- A. Dẫn lưu túi mật ra da
- B. Dẫn lưu đường mật xuyên gan qua da
- C. Mở ống mật chủ và dẫn lưu Kehr
- D. Dẫn lưu khoang Morison

Câu 28. Triệu chứng nào sau đây phải quan tâm khi hỏi bệnh sử bệnh ở bệnh nhân bị ung thư trực tràng? **Chọn câu SAI**

- A. Tiểu gắt, tiểu máu
- B. Sụt cân
- C. Thăm trực tràng
- D. Mót rặn

Câu 29. Bệnh nhân nam, 50 tuổi vào viện vì than đau âm ỉ vùng trên rốn khoảng 3 tháng nay, ăn uống kém, sụt 5 kg. Chẩn đoán lâm sàng nào sau đây được nghĩ đến đầu tiên. **chọn câu đúng.**

- A. Viêm dạ dày.
- B. Sỏi túi mật.
- C. K dạ dày.
- D. K đầu tụy.
- E. Viêm gan mạn.

Câu 30. Triệu chứng nào sau đây là triệu chứng thường xảy ra sớm nhất khi bệnh nhân bị viêm ruột thừa cấp? **chọn câu đúng.**

- A. Chán ăn
- B. Đau bụng vùng hố chậu phải
- C. Đau bụng vùng quanh rốn hoặc thượng vị
- D. Sốt